TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/DS-ST
Ngày: 10/5/2022.
V/v tranh chấp hợp đồng góp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Bích Duyên.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Văn Quyến.
2. Ông Hứa Văn Khương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên toà: Ông Dương Thanh Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 63/2022/TLST-DS ngày 07/3/2022 về *"Tranh chấp hợp đồng góp hụi"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2022/QĐXXST-DS, ngày 22 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Võ Thị Đ, sinh năm 1963. Địa chỉ: ấp X, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

* *Bị đơn*: Phạm Thị M, sinh năm 1954. Địa chỉ: ấp X, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn, qua xem xét lời khai và yêu cầu của các đương sự, qua xét hỏi trước tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Bà Võ Thị Đ là hụi viên tham gia hụi do bà Phạm Thị M làm chủ hụi, cụ thể như sau: Dây hụi mùa 5.000.000 đồng, mở vào ngày 15/7/2019, có 13 phần, bà Đ tham gia 02 phần, đóng hụi sống được 07 lần, đến lần khui thứ 8 thì bà Đ hốt 01 phần hụi (ra lời số tiền là 2.000.000 đồng), hốt được bao nhiêu tiền thì bà không biết vì bà M chưa tính cũng không giao tiền hụi hốt được cho bà Đ và đình hụi không khui nữa. Vì vậy, bà Đ có nhờ chính quyền địa phương giải quyết cho bà Đ trả tiền cho bà nhưng hòa giải không thành.

Nay bà Võ Thị Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Phạm Thị M có trách nhiệm trả cho bà số tiền hụi còn nợ là (5.000.000 đồng x 07 lần) x 02 phần hụi = 70.000.000 đồng.

** Theo Biên bản lấy lời khai đương sự ngày 08/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách và tại phiên tòa, bị đơn Phạm Thị M trình bày:* Bà là chủ hụi, bà Đ là hụi viên, tham gia 01 dây hụi mùa 5.000.000 đồng, khui ngày 15/7/2019, có 13

phần, bà Đ tham gia 02 phần, bà Đ đã đóng hụi sống được 07 lần, được số tiền hụi vốn là 42.000.000 đồng/02 phần hụi. Đến lần khui hụi thứ 8 thì bà Đ ra lời 2.000.000 đồng hốt 01 phần hụi nhưng do dây hụi này các hụi viên đã hốt trước không đóng tiền hụi chết cho bà M và bà M cũng không có khả năng đóng tiền hụi chết thay cho họ nên bà đã đình hụi. Vì vậy bà M không có tiền để giao tiền hụi hốt cho bà Đ.

Nay bà Đ kiện đòi bà trả cho bà Đ số tiền nợ hụi là (5.000.000 đồng x 07 lần) x 02 phần hụi = 70.000.000 đồng (trong đó có tiền hụi vốn và tiền lãi hụi) thì bà cũng đồng ý trả, nhưng bà M xin trả dần mỗi tháng là 200.000 đồng cho đến khi trả hết số tiền nợ 70.000.000 đồng và bà xin giao nhận tiền hụi tại trụ sở Ban nhân dân ấp Xóm Chòi, xã Kế An, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Ngoài ra, bà M cũng có ý kiến xin bà Đ xem xét cho bà trả tiền hụi vốn là 42.000.000 đồng, nếu bà Đ đồng ý thì bà sẽ trả mỗi vụ (04 tháng) là 5.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, cụ thể là yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ hụi của 02 phần hụi là (5.000.000 đồng x 07 lần) x 02 phần hụi = 70.000.000 đồng, trả đủ một lần. Bà Đ không đồng ý cho bà M trả tiền hụi vốn vì bà góp tiền hụi cho bà M đã lâu, đến khi hốt hụi thì bà M không giao tiền hụi hốt cho bà mà đình hụi, làm ảnh hưởng quyền lợi của bà. Ngoài ra, bà Đ không đồng ý cách thức trả nợ thành nhiều lần cũng như địa điểm nơi giao nhận tiền nợ hụi theo ý kiến của bị đơn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách phát biểu ý kiến:

- *Về thủ tục tố tụng*: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 như thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự, quan hệ tranh chấp, thu thập chứng cứ. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật.

- *Về nội dung giải quyết vụ án*: Do các đương sự đã thống nhất được với nhau về số tiền hụi còn nợ là 70.000.000 đồng, nên đây là tính tiết sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có trách nhiện hoàn trả cho nguyên đơn số tiền nợ hụi 70.000.000 đồng. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn được miễn nộp án phí do thuộc trường hợp người cao tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đến thời điểm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm hôm nay, các đương sự vẫn không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án, nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Nguyên đơn là bà Võ Thị Đ và bị đơn là bà Phạm Thị M đã thống nhất có thỏa thuận tham gia chơi hụi với nhau. Bà Đ và bà M đều đã thống nhất số tiền nợ

hụi bà M còn nợ bà Đ là 70.000.000 đồng (vốn và lãi của 02 phần hụi). Tại phiên tòa bà Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là buộc bà M trả cho bà số tiền nợ hụi là 70.000.000 đồng. Bà M thừa nhận số tiền nợ hụi bà còn nợ bà Đ là 70.000.000 đồng và đồng ý trả cho bà Đ số tiền nợ hụi nêu trên. Đây là tình tiết sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ nhận định rằng, Hợp đồng góp hụi giữa bà Đ và bà M được xác lập trên cơ sở tự nguyện của các bên, không trái đạo đức xã hội, mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, khi giao kết hợp đồng phía bà Đ và bà M đều là những người có đủ năng lực hành vi dân sự nên giao dịch trên giữa bà Đ và bà M là hợp pháp.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 117 và Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biêu, phường, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Võ Thị Đ, buộc bà Phạm Thị M có nghĩa vụ trả cho bà Đ số tiền nợ hụi 70.000.000 đồng.

[3] Đối với yêu cầu xin được trả tiền hụi vốn là 42.000.000 đồng và xin trả dần mỗi vụ (04 tháng) là 5.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền nợ vốn 42.000.000 đồng không được bà Đ đồng ý và bà M cũng đã đồng ý trả tiền nợ hụi vốn, lãi là 70.000.000 đồng cho bà Đ, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Đối với yêu cầu xin trả dần thành nhiều lần, mỗi tháng trả 200.000 đồng cho đến khi trả hết số tiền nợ 70.000.000 đồng và địa điểm nơi giao nhận tiền nợ của bà Phạm Thị M không được bà Võ Thị Đ đồng ý và yêu cầu này thuộc giai đoạn thi hành án nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách như đã phân tích trên.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Toà án chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn là bà Phạm Thị M được miễn nộp tiền án phí do thuộc trường hợp người cao tuổi theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 và Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 117 và Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biêu, phường;

Căn cứ vào Điều 26 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Điều 12 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

TUYÊN XỬ:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Võ Thị Đ. Buộc bị đơn là bà Phạm Thị M có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn là bà Võ Thị Đ số tiền còn nợ là 70.000.000đ (*Bằng chữ: bảy mươi triệu đồng*).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị đơn còn phải cùng trả lãi cho nguyên đơn theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn là bà Phạm Thị M không phải nộp tiền án phí sơ thẩm do thuộc trường hợp người cao tuổi theo quy định của pháp luật.

- Nguyên đơn là bà Võ Thị Đ được nhận lại 1.750.000đ (*Bằng chữ: một triệu, bảy trăm, năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà nguyên đơn đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003704, ngày 02/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn Võ Thị Đ và bị đơn Phạm Thị M có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Thị Bích Duyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Văn Quyến **Hứa Văn Khương** **Tô Thị Bích Duyên**